HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **06**/2018/NQ-HĐND	*Sóc Trăng, ngày 10 tháng 7 năm 2018*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Xét Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng: Trẻ em học mầm non, học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

3. Mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập:

- Khu vực thành thị: 60.000 đồng/tháng/học sinh.

- Khu vực nông thôn: 30.000 đồng/tháng/học sinh.

4. Mức thu học phí đối với giáo dục nghề nghiệp:

- Đối với Trường Cao đẳng Sư phạm, Cao đẳng Cộng đồng, Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật:

+ Nhóm ngành Khoa học xã hội, kinh tế, luật; nông, lâm, thủy sản: 400.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc Trung cấp và 459.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc Cao đẳng.

+ Nhóm ngành Khoa học tự nhiên; kỹ thuật; công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch: 466.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc Trung cấp và 535.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc Cao đẳng.

- Đối với Trường Cao đẳng Nghề:

+ Nhóm ngành Khoa học xã hội, kinh tế, luật, nông, lâm, thủy sản: 240.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc Trung cấp và 270.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc Cao đẳng.

+ Nhóm ngành Khoa học tự nhiên, kỹ thuật, công nghệ, thể dục thể thao, nghệ thuật, khách sạn, du lịch: 280.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc Trung cấp và 320.000 đồng/tháng/sinh viên đối với bậc Cao đẳng.

- Đối với Trường Trung cấp Y tế:

+ Đối với bậc Trung cấp: 680.000 đồng/tháng/sinh viên.

+ Đối với bậc Cao đẳng: 860.000 đồng/tháng/sinh viên.

- Học phí đối với các chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên và đào tạo kỹ năng được các cơ sở giáo dục chủ động tính toán và quy định mức thu theo sự đồng thuận giữa người học và cơ sở giáo dục, bảo đảm tính công khai, minh bạch.

5. Đối tượng không phải đóng học phí, miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tổ chức thu và sử dụng học phí: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2017 - 2018 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- VP. Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Chính phủ;
- VP. Chính phủ;
- VP. Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Y tế, LĐTBXH, GDĐT;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Email: phongkiemtravanban2012@gmail.com;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Lâm Văn Mẫn